

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

=====o0o=====

HỢP ĐỒNG MUA BÁN TRÁI PHIẾU

Số: 000000.11111.11111.E41690.XTDL.2020.E7YA/HĐTP-B/SHB.

- Căn cứ Bộ luật Dân sự được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng thông qua ngày 20/11/2017
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên;

Hôm nay, ngày 28 tháng 1 năm 2021 các bên gồm:

I. BÊN CHUYỂN NHƯỢNG : NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN – HÀ NỘI (Gọi tắt là “Bên Bán”)

- Địa chỉ : Số 77 Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
- Giấy phép thành lập/ GCN ĐKKD : 1800278630 Đăng ký lần đầu ngày 10 tháng 12 năm 1993, Đăng ký thay đổi lần thứ 26 ngày 16 tháng 05 năm 2018
- Điện thoại : (024) 39423388
- Fax : (024) 39410844
- Người đại diện : NGUYEN VAN A
- Chức vụ : GIAM ĐOC
- Theo văn bản ủy quyền số: 1686.1/2019/QĐ – TGD
- Đơn vị trực tiếp thực hiện:
- Điện thoại:
- Fax:

II. BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG : (Gọi tắt là “Bên Mua”)

- Họ và tên : Nguyễn Văn A
- Địa chỉ : abc,xys, Hà Nội
- CMND/Hộ Chiếu/ CCCD: 0101223489

ngày cấp: 01/01/0000 nơi cấp: CA HN

- Điện thoại: 0101223489
- Tài khoản thanh toán số: 0101223489 mở tại SHB CN HA NOI.
- Tài khoản lưu ký chứng khoán:

mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

(Bên Mua và Bên Bán gọi riêng là “Bên”, gọi chung là “Các Bên” hoặc “Hai Bên”)

Bên mua đã đọc hiểu bản công bố thông tin (OC) và báo cáo tài chính gần nhất của doanh nghiệp phát hành trái phiếu.

Hai bên đã thỏa thuận và nhất trí ký kết Hợp đồng mua bán trái phiếu doanh nghiệp (“Hợp đồng”) với các điều khoản như sau :

ĐIỀU 1. NHỮNG KHÁI NIỆM ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG HỢP ĐỒNG:

“**Hợp đồng**” là Hợp đồng mua bán trái phiếu này và các Phụ lục hợp đồng (nếu có) được ký kết giữa các Bên;

“**Trái Phiếu**” là trái phiếu của Công ty TNHH Xuân Thiện Daklak được phát hành ngày 18 tháng 8 năm 2020 với một số đặc điểm được quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này và được các Bên thỏa thuận mua bán theo quy định tại Hợp đồng.

“**Văn kiện trái phiếu**” là toàn bộ các hồ sơ pháp lý bao gồm Bản công bố thông tin, Nghị quyết, Biên bản thông qua phương án phát hành trái phiếu XTDL.2020.7Y với các bản ban hành lần đầu và các bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) có hiệu lực của Tổ chức phát hành.

ĐIỀU 2 : ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG

Trái Phiếu được Các Bên giao dịch mua bán theo Hợp đồng này là Trái phiếu, có các đặc điểm sau:

1. Tên trái phiếu : Trái phiếu Công ty TNHH Xuân Thiện Daklak
2. Mã trái phiếu : XTDL.2020.7Y
3. Tổ chức phát hành : Công ty TNHH Xuân Thiện Daklak
4. Đại lý đăng ký, quản lý chuyển nhượng và thanh toán : Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) ("Sau đây gọi tắt là Đại lý Đăng ký")
5. Loại trái phiếu : Trái phiếu ghi sổ, có tài sản bảo đảm
6. Ngày phát hành : 18/08/2020
7. Ngày đáo hạn : 18/08/2027
8. Lãi suất trái phiếu (Lãi coupon) : Lãi suất áp dụng cho 05 (năm) kỳ thanh toán lãi liên tiếp là 10,60%(mười phẩy sáu mươi phần trăm /năm). Lãi suất áp dụng cho các kỳ thanh toán lãi tiếp theo bằng (=) lãi suất tham chiếu cộng (+) biên độ 2,5%/năm.
9. Mệnh giá : 1,000,000 VNĐ

ĐIỀU 3: NỘI DUNG CỦA HỢP ĐỒNG

1. Bên Bán đồng ý bán cho Bên Mua và Bên Mua cam kết mua từ Bên Bán trái phiếu Công ty TNHH Xuân Thiện Daklak theo mô tả tại Điều 2 Hợp đồng này, với thông tin như sau:

- + Ngày giao dịch: 28/01/2021
- + Khối lượng trái phiếu: 5,000 Trái phiếu (bằng chữ Năm ngàn trái phiếu)

- + **Giá giao dịch: 1,127,741 VNĐ/1 Trái phiếu** (bằng chữ: Một triệu, một trăm hai mươi bảy ngàn, bảy trăm bốn mươi một đồng/1 trái phiếu)
- + **Tổng giá trị giao dịch: 5,638,705,000 VNĐ** (bằng chữ: Năm tỷ, sáu trăm ba mươi tám triệu, bảy trăm lẻ năm ngàn đồng) (Sau đây gọi là “*Tổng giá trị Hợp đồng*”)

2. Tổng giá trị giao dịch nêu tại khoản 1 Điều này bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) liên quan đến việc chuyển nhượng. Các khoản thuế, phí, lệ phí phải trả liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sở hữu Trái Phiếu (nếu có) sẽ do Bên Bán thanh toán toàn bộ theo quy định tại Văn kiện trái phiếu hoặc quy định của Đại lý đăng ký lưu ký và thanh toán.

ĐIỀU 4. THANH TOÁN, THUẾ VÀ PHÍ CHUYỂN NHƯỢNG

1. Trước 16h30 của Ngày giao dịch, Bên Mua phải thực hiện xong việc thanh toán Tổng giá trị Hợp đồng nêu tại Điều 3 Hợp đồng này cho Bên Bán theo một trong 2 cách sau.
 - 1.1 Bên Mua sẽ thực hiện nộp tiền mặt hoặc chuyển tiền vào tài khoản của Bên Bán mở tại công ty chứng khoán SHS, tương ứng với Tổng giá trị Hợp đồng vào tài khoản, cụ thể như sau :
 - + Người thụ hưởng: Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội
 - + Số tài khoản: 1001085133
 - + Tại ngân hàng: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội
 - + Nội dung: Nguyễn Văn A CMND/CCCD số 0101223489 thanh toán tiền mua trái phiếu XTDL.2020.7Y, số lượng 5,000 trái phiếu vào tài khoản 069C008686 của SHB (Tài khoản của SHB tại SHS)
 - 1.2 Trong trường hợp Bên Mua có đủ tiền trong tài khoản chứng khoán của Bên Mua tại Đại lý Đăng ký, để thủ tục chuyển nhượng được nhanh chóng, Bên Mua có thể yêu cầu để Đại lý Đăng ký thực hiện việc trích số tiền tương ứng với Tổng giá trị Hợp Đồng từ tài khoản chứng khoán này của Bên Mua mở tại Đại lý Đăng ký và chuyển vào tài khoản Bên Bán.
2. Trường hợp Bên Bán không nhận được khoản tiền nêu tại Điều 3 Hợp đồng này trong Ngày giao dịch. Bên Bán có toàn quyền quyết định đơn phương chấm dứt Hợp đồng và không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các vấn đề phát sinh do việc không thực hiện Hợp đồng này gây ra
3. Sau khi Bên Mua hoàn tất việc thanh toán, Hai Bên sẽ thực hiện thủ tục chuyển nhượng quyền sở hữu Trái Phiếu với khối lượng quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này cho Bên Mua tại Tổ chức phát hành/ Đại lý đăng ký Lưu ký và thanh toán phù hợp với quy định tại Văn kiện trái phiếu và quy định của Đại lý Đăng ký.
4. Hai Bên có trách nhiệm phối hợp cùng Đại lý đăng ký để hoàn tất thủ tục chuyển nhượng quyền sở hữu Trái Phiếu cho Bên Mua chậm nhất là 07 (bảy) ngày làm việc kể

từ Ngày giao dịch, Bên Mua đã thanh toán Tổng giá trị Hợp đồng và không chậm hơn theo quy định của Đại lý Đăng ký.

ĐIỀU 5: CAM KẾT CỦA HAI BÊN

1. Bên Bán cam kết đang là chủ sở hữu hợp pháp của Trái phiếu giao dịch và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, hợp lệ của Trái phiếu giao dịch.
2. Bên Bán cam kết rằng Trái phiếu hiện không bị cầm cố, thế chấp, là tài sản bảo lãnh, cho bất kỳ bên thứ ba nào khác và đủ điều kiện chuyển nhượng theo quy định pháp luật.
3. Bên Bán có nghĩa vụ tiến hành thủ tục cần thiết để chuyển quyền sở hữu số Trái Phiếu nêu tại Điều 3 Hợp Đồng này cho Bên Mua theo trình tự và thời hạn quy định tại Điều 4 của Hợp đồng này
4. Hai Bên cam kết đáp ứng đủ điều kiện giao dịch mua bán giấy tờ có giá theo quy định của pháp luật.
5. Mỗi bên cam kết bảo mật thông tin của Hợp đồng này và các giao dịch khác liên quan đến Hợp đồng này, chỉ được tiết lộ nội dung của Hợp đồng khi (i) được bên còn lại chấp thuận bằng văn bản; (ii) Theo yêu cầu của pháp luật, cơ quan nhà nước có thẩm quyền; (iii) Cho mục đích kế toán, kiểm toán hoặc thủ tục thực hiện chuyển quyền sở hữu trái phiếu; hoặc (iv) Cho mục đích tuân thủ nội bộ và vận hành khác của Bên Bán. Quy định này vẫn được bảo lưu hiệu lực sau khi Hợp đồng này chấm dứt.

ĐIỀU 6. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này chấm dứt trong các trường hợp sau:

1. Khi các Bên đã hoàn thành giao dịch và hoàn thành mọi nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này.
2. Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng theo quy định của Pháp luật mà một trong Hai Bên không thể tiếp tục thực hiện Hợp đồng.
3. Bên Mua đã chuyển nhượng/bán toàn bộ Trái Phiếu cho bên thứ ba khác.
4. Theo thỏa thuận của Các Bên,
5. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ được tự động thanh lý sau khi Các Bên đã hoàn thành mọi nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này.
2. Trong quá trình thực hiện, Các Bên sẽ thông báo cho nhau biết tiến độ thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, Các Bên cũng thống nhất giải quyết trên tinh thần hợp tác, bình đẳng và cùng có lợi. Trường hợp không giải quyết được tranh chấp bằng thương lượng, Hai Bên thống nhất đưa vụ việc ra Tòa án có thẩm quyền nơi có trụ sở của Bên A để giải quyết theo quy định của pháp luật.

- 3. Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này (nếu có) đều phải được Hai Bên thỏa thuận và nhất trí bằng văn bản, có chữ ký của đại diện có thẩm quyền của Các Bên. Các văn bản này (nếu có) sẽ là một phần không tách rời của Hợp đồng này.
- 4. Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ 01 (một) bản.

Đề khẳng định những thỏa thuận và cam kết nêu trên, các đại diện hợp pháp của Các Bên đã ký và đóng dấu dưới đây:

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN
(Ký đóng dấu và ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN MUA
(Ký đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Phụ lục 01
Mô tả dòng tiền dự kiến nhận được khi đầu tư và nắm giữ trái phiếu đến ngày đáo hạn

Nhận lãi trái phiếu	Ngày kỳ	Số tiền	Thuế lợi tức	Thực nhận	Tái đầu tư Coupon	Rút gốc
Kỳ 1	18/11/2020	0	0	0	0	0
Kỳ 2	18/02/2021	133,589,041	6,679,452	126,909,589	54,418,211	0
Kỳ 3	18/05/2021	129,232,877	6,461,644	122,771,233	50,548,184	0
Kỳ 4	18/08/2021	133,589,041	6,679,452	126,909,589	50,012,883	0
Kỳ 5	18/11/2021	133,589,041	6,679,452	126,909,589	47,773,711	0
Kỳ 6	18/02/2022	144,301,370	7,215,068	137,086,301	49,185,894	0
Kỳ 7	18/05/2022	139,595,890	6,979,795	132,616,096	45,318,449	0
Kỳ 8	18/08/2022	144,301,370	7,215,068	137,086,301	44,427,309	0
Kỳ 9	18/11/2022	144,301,370	7,215,068	137,086,301	42,008,581	0
Kỳ 10	18/02/2023	144,301,370	7,215,068	137,086,301	39,589,853	0

Nhận lãi trái phiếu	Ngày kỳ	Số tiền	Thuế lợi tức	Thực nhận	Tái đầu tư Coupon	Rút gốc
Kỳ 11	18/05/2023	139,595,890	6,979,795	132,616,096	36,035,323	0
Kỳ 12	18/08/2023	144,301,370	7,215,068	137,086,301	34,831,268	0
Kỳ 13	18/11/2023	144,301,370	7,215,068	137,086,301	32,412,540	0
Kỳ 14	18/02/2024	144,301,370	7,215,068	137,086,301	29,993,812	0
Kỳ 15	18/05/2024	141,164,384	7,058,219	134,106,164	27,027,063	0
Kỳ 16	18/08/2024	144,301,370	7,215,068	137,086,301	25,208,937	0
Kỳ 17	18/11/2024	144,301,370	7,215,068	137,086,301	22,790,209	0
Kỳ 18	18/02/2025	144,301,370	7,215,068	137,086,301	20,371,480	0
Kỳ 19	18/05/2025	139,595,890	6,979,795	132,616,096	17,443,636	0
Kỳ 20	18/08/2025	144,301,370	7,215,068	137,086,301	15,612,896	0
Kỳ 21	18/11/2025	144,301,370	7,215,068	137,086,301	13,194,167	0
Kỳ 22	18/02/2026	144,301,370	7,215,068	137,086,301	10,749,806	0
Kỳ 23	18/05/2026	139,595,890	6,979,795	132,616,096	8,102,274	0
Kỳ 24	18/08/2026	144,301,370	7,215,068	137,086,301	5,827,330	0
Kỳ 25	18/11/2026	144,301,370	7,215,068	137,086,301	3,409,969	1,250,000,000
Kỳ 26	18/02/2027	108,226,027	5,411,301	102,814,726	1,623,949	1,237,000,000

Nhận lãi trái phiếu	Ngày kỳ	Số tiền	Thuế lợi tức	Thực nhận	Tái đầu tư Coupon	Rút gốc
Kỳ 27	18/05/2027	70,160,895	3,508,045	66,652,850	462,189	1,256,000,000
Kỳ 28	18/08/2027	36,277,364	1,813,868	34,463,496	0	1,257,000,000

- Nhận gốc đáo hạn: 5,000,000,000 VNĐ
- Tổng cộng dòng tiền nhận được đến đáo hạn: 8,428,296,140 VNĐ
- Số tiền đầu tư ban đầu: 5,638,705,000 VNĐ
- Lãi suất thực nhận dự kiến năm giữ đến đáo hạn chưa bao gồm cả TĐT Coupon: 8 %/Năm
- Lãi suất thực nhận dự kiến năm giữ đến đáo hạn bao gồm cả TĐT Coupon: 10.08 %/Năm
- Số ngày đầu tư: 2393 ngày

Các giả định và cơ sở để dự tính dòng tiền và lãi suất thực nhận dự kiến :

a/ Trái tức (coupon) của 5 kỳ đầu cố định bằng 10.6%/năm. Lãi suất từ kỳ thứ 6 giả định bằng 11.45%/năm

b/ Lãi suất tái đầu tư được tính trên cơ sở lãi suất tiết kiệm tại SHB với kỳ hạn tương ứng.